

Số: 238/2024/QĐCNTTLH Quận Ngô Quyền, ngày 28 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA
ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Phạm Văn T** và chị **Trịnh Thị H**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh **Phạm Văn T**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 tháng 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh **Phạm Văn T**; nơi cư trú: **Số D L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng**.

Người bị kiện: Chị **Trịnh Thị H**, nơi cư trú: **Số D L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Phạm Văn T** và chị **Trịnh Thị H** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **Phạm Văn T** và chị **Trịnh Thị H** có hai con chung là **Phạm Trọng H1**, sinh ngày 19/10/2009 và **Phạm Phương U**, sinh ngày 06/4/2018. **Anh T1** và chị **H** thoả thuận giao con **Phạm Trọng H1** cho anh **Phạm Văn T** trực tiếp nuôi; giao con **Phạm Phương U** cho chị **Trịnh Thị H** trực tiếp nuôi đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh **Phạm Văn T** và chị **Trịnh Thị H** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND xã Thượng Quận, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; (ĐKKH ngày 18/8/2008);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Huyền

